

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Braih, ngày..... tháng.... năm 2025

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy với UBND xã Đắk Kôi
trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và
phòng cháy chữa cháy rừng**

Chương I
CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG QUY CHẾ

Điều 1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định 227/2025/NĐ-CP ngày 16/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29/11/2024; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 29/6/2024; Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp; Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú ý; chăn nuôi; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày

06/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ;

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác QL BV&PTR;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 13/2/2025 của UBND tỉnh Kon Tum (nay là tỉnh Quảng Ngãi) về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ các văn bản liên quan khác.

Nhằm đảm bảo mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần giữ vững an ninh quốc phòng trên địa bàn xã; BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy, UBND xã Đăk Kôi đã thống nhất ban hành “Quy chế phối hợp giữa BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy với UBND xã Đăk Kôi trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy” rừng gồm những điều khoản đã được các bên bàn bạc và thống nhất như sau:

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về mối quan hệ phối hợp giữa BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy với UBND xã Đăk Kôi trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng vùng giáp ranh góp phần giữ vững diện tích rừng hiện có, tăng độ che phủ rừng, nâng cao tính năng tác dụng của rừng; đồng thời phát huy sức mạnh tổng hợp của hai lực lượng, vì mục đích chung, hỗ trợ lẫn nhau góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của từng lực lượng, phục vụ tốt chính sách nhà nước.

Vùng giáp ranh giữa Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy và UBND xã Đăk Kôi là khu vực rừng, đất lâm nghiệp nằm tiếp giáp giữa phần diện tích do Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy quản lý với phần diện tích rừng, đất rừng hoặc đất nông nghiệp do UBND xã quản lý theo thẩm quyền.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Quan hệ hoạt động giữa BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy với UBND xã Đắk Kôi là quan hệ phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trên cơ sở chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị của cấp trên và chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng lực lượng theo quy định của pháp luật. Trong đó tập trung vào nhiệm vụ quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

2. Trên cơ sở tình hình cụ thể từng địa bàn, sự phối hợp giữa BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy với UBND xã Đắk Kôi phải có kế hoạch, nội dung cụ thể giữ đúng nguyên tắc quy định trong việc sử dụng lực lượng, phương tiện, vũ khí, công cụ hỗ trợ.

3. Trong quá trình phối hợp hoạt động phải tôn trọng, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, giữ vững kỷ luật. Luôn đảm bảo bí mật, tránh để lộ, lọt thông tin nhất là trong hoạt động tuần tra, kiểm tra truy quét định kỳ, đột xuất.

4. Khi xảy ra các vụ việc vi phạm hai bên phối hợp với nhau, kết quả xử lý phải được thông báo bằng văn bản cho lực lượng phối hợp biết.

5. Việc xử lý các vụ vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR phải kiên quyết, chủ động, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các bên theo quy định của pháp luật.

6. Mọi khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp phải được giải quyết thông qua trao đổi, thống nhất theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật. Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng quy chế phối hợp này để tổ chức các hoạt động trái pháp luật.

Chương III NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong việc trao đổi thông tin

1. Việc trao đổi, xử lý thông tin phải đảm bảo bí mật, chính xác, kịp thời. Khi có những thông tin khác nhau về vụ việc, hiện tượng thì hai bên phải phối hợp xác minh, thống nhất kết luận trước khi báo cáo lên cấp trên và cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Nội dung trao đổi thông tin giữa BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy với UBND xã Đắk Kôi:

BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy chủ động trao đổi với UBND xã Đắk Kôi những thông tin sau:

- a) Tình hình bảo vệ rừng và PCCCR trong phạm vi quản lý;
- b) Các tụ điểm, điểm nóng về phá rừng, khai thác rừng trái phép, buôn bán động vật hoang dã; các khu vực trọng điểm về cháy rừng, loài cây, diện tích có nguy cơ cháy rừng cao và dự kiến các tình huống có thể xảy ra cháy rừng để

có kế hoạch phối hợp phòng, chống các hành vi xâm hại rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng;

c) Tình hình khoán bảo vệ rừng, canh tác nương rẫy và sinh vật gây hại rừng;

d) Kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng giữa BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy với UBND xã Đăk Kôi về những vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng;

đ) Các nội dung khác liên quan đến công tác bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR và tình hình phối hợp giữa các lực lượng.

Trường hợp đột xuất hoặc tình huống phức tạp, cấp bách phải chủ động thông báo ngay cho nhau bằng điện thoại, gmail, zalo, bằng xe máy gửi văn bản hoặc đến trao đổi trực tiếp.

Điều 5. Phối hợp trong công tác tuyên truyền

1. Hàng năm Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy chủ động, phối hợp với UBND xã Đăk Kôi xây dựng, ban hành kế hoạch tuyên truyền về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; UBND xã chỉ đạo các thôn phối hợp tham gia đầy đủ các buổi tuyên truyền; đồng thời lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các cuộc họp thôn, hội nghị của xã...

2. Nội dung tuyên truyền chủ yếu là phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác bảo vệ phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng cụ thể như:

a) Các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng;

b) Tác hại của phá rừng, khai thác rừng trái phép;

c) Các quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp;

d) Nghĩa vụ và quyền lợi của người dân trong bảo vệ và phát triển rừng;

đ) Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, khoán bảo vệ rừng;

e) Biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô, cấm đốt nương làm rẫy trái quy định, hướng dẫn kỹ năng xử lý khi có cháy rừng...

3. Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy có trách nhiệm chuẩn bị tài liệu, nội dung tuyên truyền; cử cán bộ tham gia tuyên truyền; phối hợp kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện. UBND xã Đăk Kôi chủ trì công tác tổ chức tại cơ sở; huy động lực lượng thôn trưởng, già làng, người có uy tín tham gia; phối hợp, vận động hộ gia đình, cộng đồng ký cam kết bảo vệ rừng, PCCCR.

4. Hai bên thường xuyên trao đổi, nắm bắt tình hình, định kỳ sơ kết, tổng kết để đánh giá hiệu quả phối hợp, kịp thời điều chỉnh nội dung, hình thức tuyên truyền cho phù hợp thực tiễn.

Điều 6. Phối hợp trong công tác tuần tra, truy quét

1. Phối hợp tuần tra, kiểm tra, truy quét ngăn chặn các hành vi phá rừng, lấn, chiếm rừng và đất rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; săn, bắn, bẫy, bắt, cất giữ, vận chuyển trái phép động vật rừng, triệt phá các điểm nóng vi phạm trên lâm phần khu vực giáp ranh theo kế hoạch định kỳ, đột xuất. Cử lực lượng phối hợp tham gia thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ rừng tại khu vực giáp ranh theo sự chỉ đạo của cấp trên.

2. Những vụ việc vượt khả năng giải quyết của bên tham gia phối hợp hoặc có vướng mắc trong hoạt động phối hợp thì báo cáo lãnh đạo cấp trên để trao đổi bàn bạc biện pháp giải quyết thống nhất thực hiện. Yêu cầu phối hợp phải được đáp ứng nhanh chóng, kịp thời cho bên đề nghị phối hợp để giải quyết vụ việc xảy ra cũng như đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm.

Điều 7. Phối hợp trong công tác phòng cháy chữa cháy rừng

1. Mọi trường hợp cháy rừng xảy ra, các lực lượng phải chủ động chữa cháy rừng ngay, đồng thời thông tin ngay cho đơn vị phối hợp, chính quyền địa phương và các cơ quan đơn vị liên quan.

2. Trường hợp xảy ra cháy rừng; xét thấy cần thiết phải huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy theo quy định của pháp luật, BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy chủ động phối hợp với UBND xã Đăk Kôi tham mưu cho chính quyền cùng cấp điều động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy rừng, nhanh chóng khắc phục hậu quả cháy rừng.

Điều 8. Phối hợp trong công tác phát triển rừng

1. Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy chủ động phối hợp với UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch trồng mới rừng, trồng cây phân tán, khoanh nuôi tái sinh, chăm sóc rừng tại địa phương; UBND xã lồng ghép nhiệm vụ phát triển rừng vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Phối hợp thực hiện các chương trình, dự án phát triển rừng do Nhà nước, tỉnh giao; bảo đảm việc phân công nhiệm vụ rõ ràng, hiệu quả.

3. Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy chủ động bố trí giống cây trồng phân tán hoặc chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng; UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, huy động lực lượng nhân dân tham gia.

4. Phối hợp kiểm tra, giám sát quá trình triển khai các hoạt động trồng, chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh rừng; tổ chức nghiệm thu kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc.

5. Hai bên thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến tình hình phát triển rừng trên địa bàn; định kỳ hoặc đột xuất cùng tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện lên cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy và UBND xã Đăk Kôi

1. Trách nhiệm của BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy

a) nắm được diện tích từng loại rừng và diễn biến rừng trên lâm phần quản lý khu vực vùng giáp ranh; chủ động trao đổi thông tin liên quan đến QLBV&PTR & PCCCR trên lâm phần quản lý để UBND xã Đắk Kôi biết;

b) Chủ động phối hợp với UBND xã Đắk Kôi trên địa bàn tuần tra, kiểm tra công tác bảo vệ rừng và tham gia giải quyết những "điểm nóng", những vụ việc cụ thể về công tác bảo vệ rừng trên lâm phần đơn vị được giao quản lý bảo vệ;

c) Khi thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra công tác bảo vệ rừng. Nếu phát hiện những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp trên lâm phần phải lập biên bản, báo cáo ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã biết để xử lý.

2. Trách nhiệm của UBND xã Đắk Kôi

a) Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến công tác QLBV&PTR & PCCCR đến BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy biết;

b) Cử lực lượng tham gia phối hợp tuyên truyền; tuần tra, truy quét; trồng rừng; chữa cháy rừng khi được BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy đề nghị;

c) Chủ trì, phối hợp với BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy, các thôn trưởng tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện công tác bảo vệ rừng hàng năm.

Chương IV **CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, KINH PHÍ PHỐI HỢP**

Điều 10. Chế độ, chính sách

Viên chức, người lao động hợp đồng thuộc BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy; cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ, người dân xã Đắk Kôi khi tham gia phối hợp để bảo vệ rừng, PCCCR được hưởng chế độ, chính sách theo quy định hiện hành (nếu có).

Điều 11. Kinh phí thực hiện phối hợp

1. Kinh phí phối hợp giữa lực lượng bảo vệ rừng của BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy và lực lượng của UBND xã Đắk Kôi trong công tác bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng được bố trí trong chi thường xuyên (*kinh phí phòng cháy, chữa cháy rừng*) của BQL rừng phòng hộ Kon Rẫy, của UBND xã Đắk Kôi; việc quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Ngân sách đảm bảo chi cho các nội dung sau:

- a) Tuyên truyền bảo vệ và phát triển rừng;
- b) Công tác PCCCR;
- c) Công tác sơ kết; tổng kết;
- d) Huy động lực lượng thực hiện nhiệm vụ;

- đ) Xây dựng phương án, kế hoạch;
- e) Các khoản chi khác theo quy định tại quy chế này.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy và UBND xã Đắk Kôi căn cứ Quy chế này quán triệt đến các lực lượng tại địa phương.

Các Trạm chuyên trách BVR và Ban quản lý thôn có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế, phối hợp hoạt động giữa hai lực lượng đã được cấp trên trực tiếp ký phối hợp.

Điều 13. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau. Hai bên tham gia ký kết Quy chế mỗi bên giữ 01 (một) bản để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh thì hai bên cùng nhau thảo luận, bàn bạc, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp để tổ chức thực hiện sát với thực tế./.

**BAN QUẢN LÝ
RỪNG PHÒNG HỘ KON RẪY**

UBND XÃ ĐẮK KÔI

